CTCP Tân Phú Việt Nam (HNX: TPP)

FireAnt

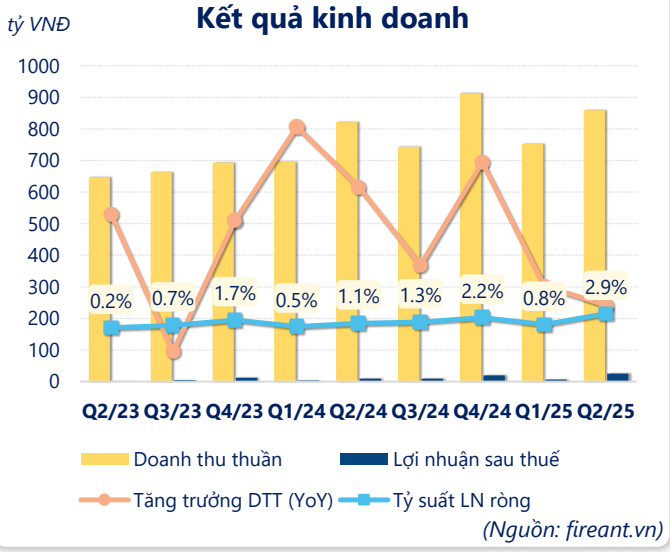
Ngày 30/06/2025	10,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-6.5%	-9.1%	-10.7%

ROE — Q2/25: 10.9% | +/- YoY ▲ 5.3%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	859 tỷ VNĐ	▲ 106 ▲ 14.1%	▲ 37.0 ▲ 4.5%
LN gộp	125 tỷ VNĐ	▲ 8.00 ▲ 6.8%	▼ 6.00 ▼ 4.6%
LN thuần	30.6 tỷ VNĐ	▲ 18.6 ▲ 155%	▲ 19.7 ▲ 180%
LN sau thuế	24.9 tỷ VNĐ	▲ 18.7 ▲ 304%	▲ 16.0 ▲ 181%

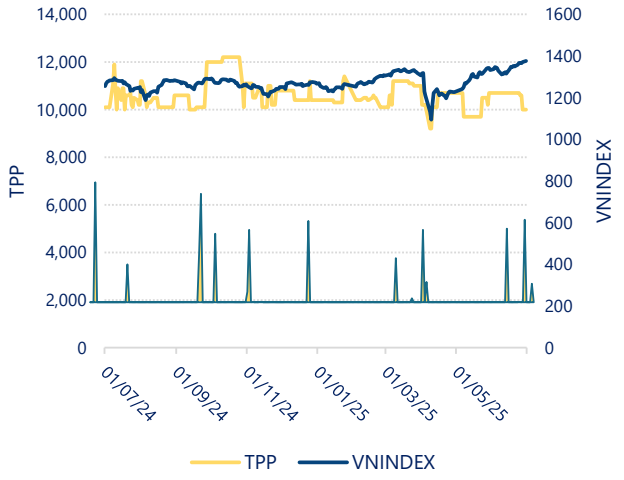
	6T 2025	YoY
DT thuần	1,612 tỷ VNĐ	▲ 94.0 ▲ 6.2%
LN gộp	242 tỷ VNĐ	▲ 4.00 ▲ 1.4%
LN thuần	42.6 tỷ VNĐ	▲ 27.7 ▲ 185%
LN sau thuế	31.1 tỷ VNĐ	▲ 18.9 ▲ 155%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

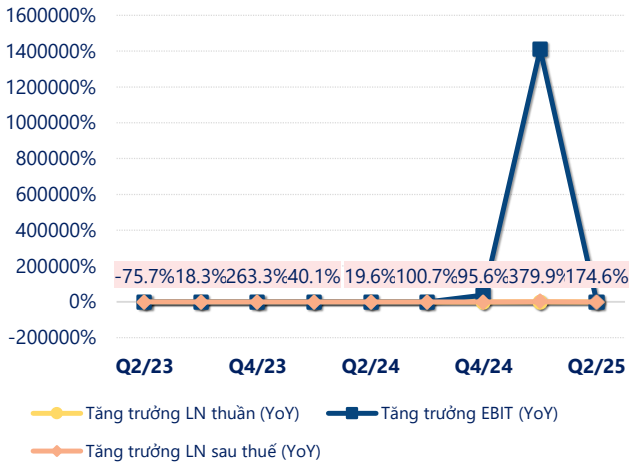
Lịch sử giá



CTCP Tân Phú Việt Nam (HNX: TPP)

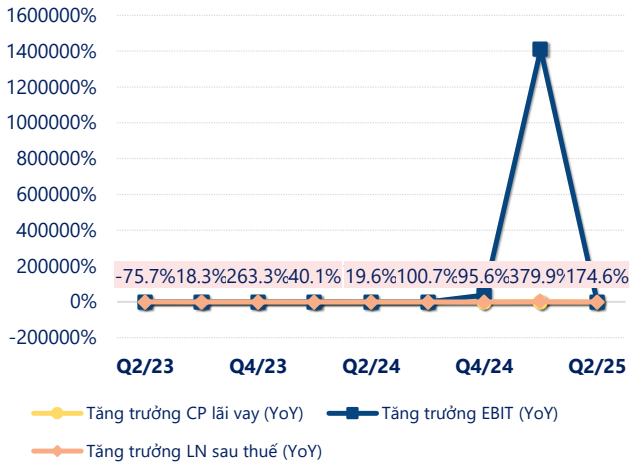
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



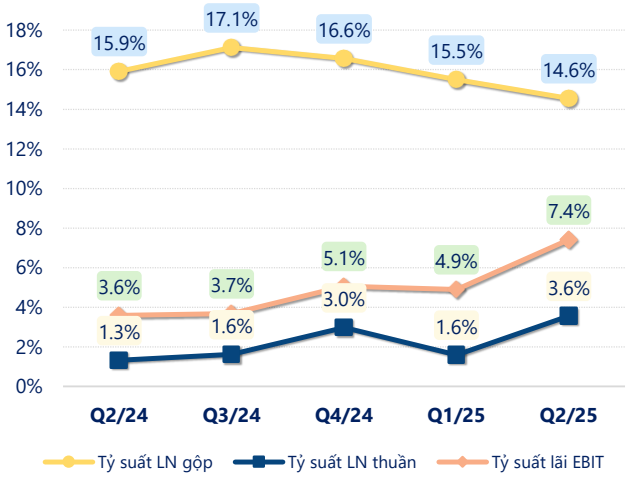
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



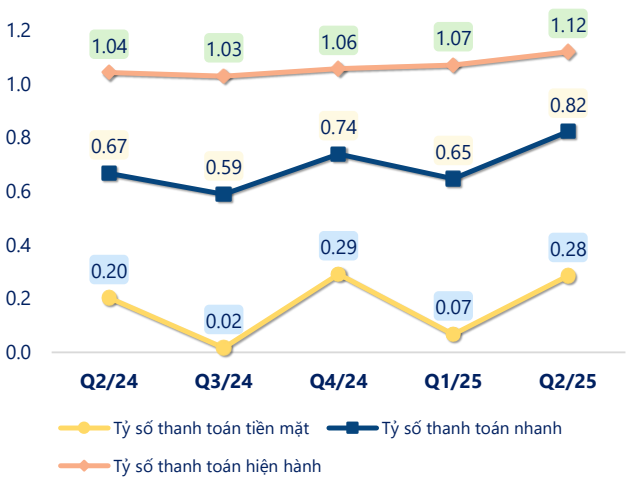
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



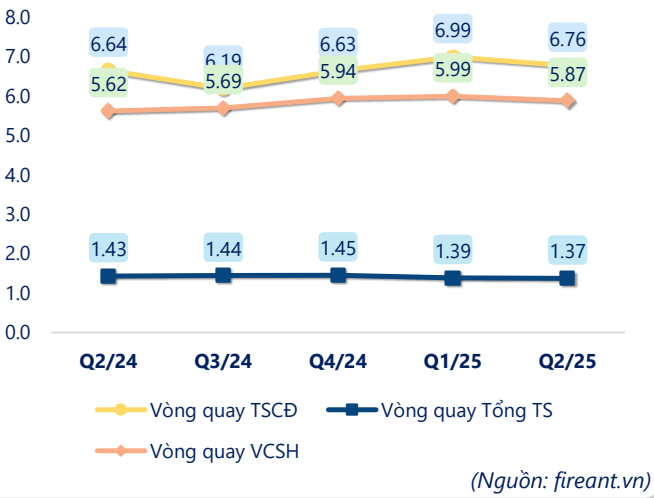
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



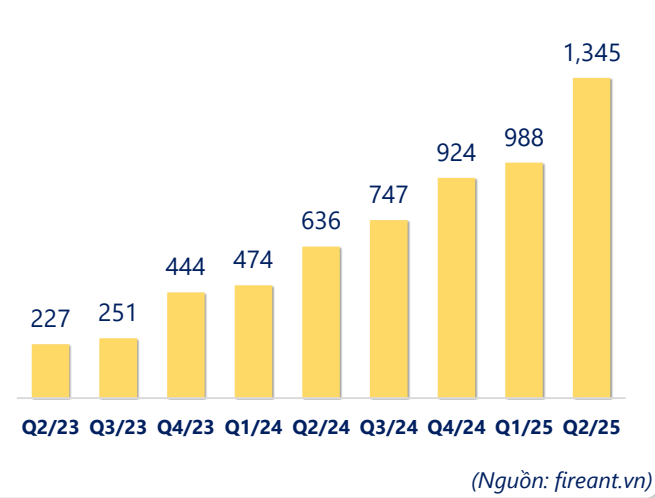
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

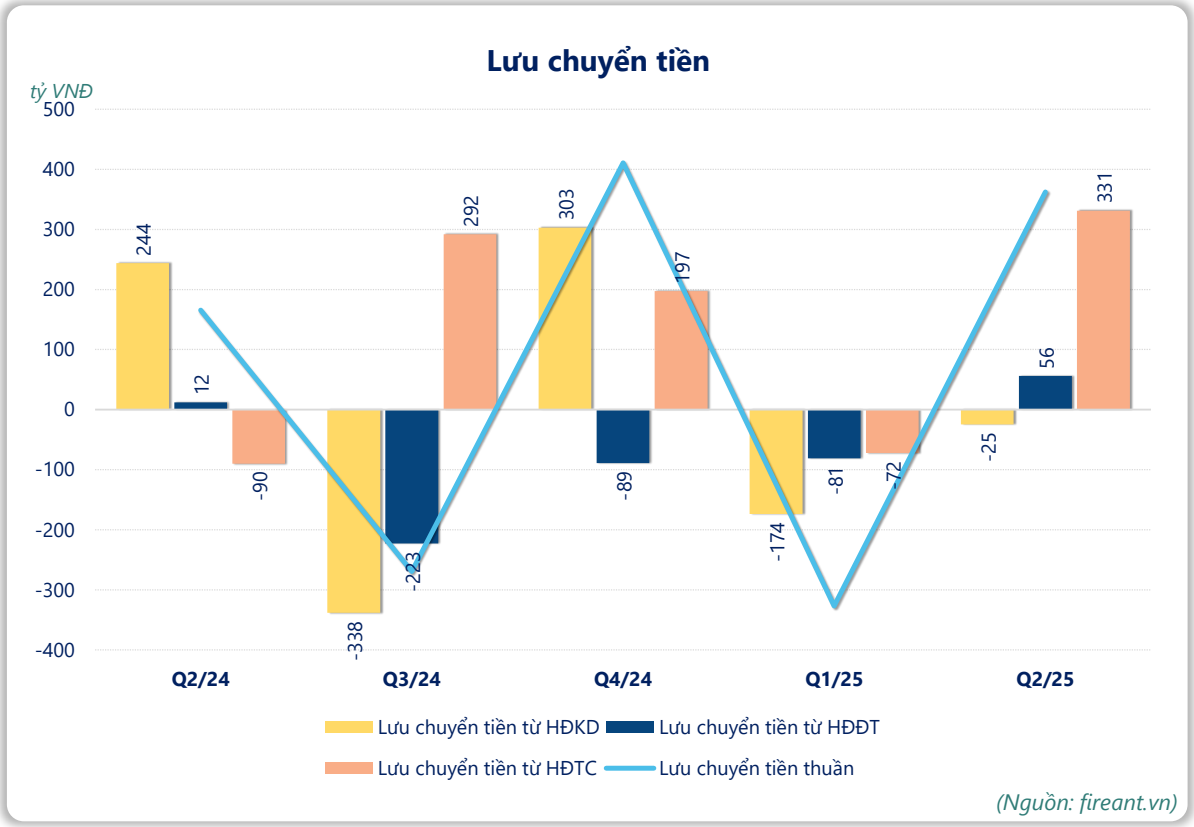


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Tân Phú Việt Nam (HNX: TPP)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**859**	**822**	**4.5%**	**1,612**	**1,518**	**6.2%**
Giá vốn hàng bán	734	691	6.2%	1,370	1,279	7.1%
Lợi nhuận gộp	125	131	-4.6%	242	238	1.4%
Doanh thu HĐTC	11.4	7.97	43.6%	21.3	16.5	28.9%
Chi phí TC	35.0	32.3	8.2%	63.4	57.1	11.1%
Chi phí lãi vay	32.5	18.3	77.5%	59.2	35.4	67.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	48.9	74.5	-34.4%	113	141	-19.3%
Chi phí QLDN	**22.1**	**21.2**	**4.1%**	**43.6**	**42.4**	**2.8%**
LN thuần từ HĐKD	30.6	10.9	180%	42.6	14.9	185%
Lợi nhuận khác	**0.61**	**0.29**	**112%**	**-1.24**	**0.35**	**-450%**
LN trước thuế	31.2	11.1	181%	41.3	15.3	170%
Lợi nhuận sau thuế	**24.9**	**8.86**	**181%**	**31.1**	**12.2**	**155%**
LNST của CĐ cty mẹ	**24.9**	**8.86**	**181%**	**31.1**	**12.2**	**155%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)